

Trạng nguyên Tiếng Việt

Phần 1: Trắc nghiệm

Câu 1: Trong các từ sau: từ nào là từ láy?

san sẻ sang sảng sang sông sản vật

Câu 2: Từ nào là từ mà tiếng “trung” có nghĩa là giữa?

trung thành trung hiếu trung thu trung nghĩa

Câu 3: Trong các từ sau, từ nào viết đúng chính tả?

nhân ái nân ái nưư luyện dộn dàng

Câu 4: Trong các từ sau, từ nào là từ láy?

phổ phùng lúng liếng vui tươi tình cảm

Câu 5: Trong câu thơ “Hạt mưa mãi miết trồn tìm” sự vật nhân hóa là:

trồn hạt mắt hạt mưa

Câu 6: Trong các từ sau, từ nào cùng nghĩa với từ “trung thực”?

trung thành thật thà trung thu trung hiếu

Câu 7: Trong các từ sau, từ nào viết đúng chính tả?

núng niếng đậu lành biên biệc biệt tích

Câu 8: Câu thơ: “Cây đào trước cửa lim dim mắt cười” sự vật nào được nhân hóa?

cây đào lim dim cửa mắt

Câu 9: Trong các từ sau, từ nào là danh từ chỉ hiện tượng?

Hoa hồng sấm chớp sách vở cô giáo

Câu 10: Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong câu:

Đời cha ông với đời tôi

Như con sông với chân trời đã xa.

so sánh nhân hóa So sánh và nhân hóa Cả 3 đáp án

Phần II: Điền từ hoặc chữ thích hợp vào chỗ chấm:

Câu 1: Ghép những tiếng có nghĩa lại với nhau. Đó là các từ

Câu 2: Nhường cơm sẻ

Câu 3: Là lành lá rách.

Câu 4: Từ gồm hai hay nhiều tiếng gọi là từ

Câu 5: Giải câu đố:

Đề nguyên là quả núi

Chẳng bao giờ chịu già

Có sắc vào thành ra

Vật che đầu bạn gái

Từ đề nguyên là từ gì?

Trả lời: Từ

Câu 6: Chỉ gồm 1 tiếng gọi là từ

Câu 7: óp đông nhay nháy, gà gáy thì mưa.

Câu 8: Điền từ còn thiếu vào câu thơ trong bài thơ “Nếu chúng mình có phép lạ”.

“Nếu chúng mình có phép lạ.

Hái triệu vì xuống cùng.”

Câu 9: Điền chữ còn thiếu vào câu thơ trong bài “Lượm” của nhà thơ Tố

Hữu: “Cái chân thoăn thoắt. Cái đầu ênh ênh.”

Câu 10: Từ trái nghĩa với “đoản thọ”? Trả lời: Từ thọ